

# QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC Ý THỨC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TẠI TRƯỜNG TIỂU HỌC LONG BÌNH, PHƯỜNG LONG BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Thị Ngọc Dung  
HVCH CHQGD.HCM2404, Trường Đại học Trà Vinh

**Tóm tắt:** Giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho học sinh tiểu học giữ vai trò quan trọng trong bối cảnh ô nhiễm môi trường đô thị ngày càng gia tăng, đặc biệt tại các khu vực có tốc độ đô thị hóa nhanh như Thành phố Hồ Chí Minh. Bài viết tập trung phân tích cơ sở lý luận và thực tiễn quản lý hoạt động giáo dục môi trường tại Trường Tiểu học Long Bình, qua đó làm rõ mức độ triển khai, những kết quả đạt được và các hạn chế trong công tác tổ chức, quản lý hoạt động này. Kết quả nghiên cứu cho thấy nhà trường đã triển khai đa dạng các hình thức giáo dục môi trường thông qua dạy học tích hợp và hoạt động trải nghiệm, góp phần bước đầu hình thành nhận thức và hành vi bảo vệ môi trường cho học sinh. Tuy nhiên, công tác quản lý còn thiếu tính hệ thống, chưa đồng bộ giữa kế hoạch hóa, tổ chức thực hiện và kiểm tra – đánh giá, đồng thời sự phối hợp giữa các lực lượng giáo dục chưa thật sự hiệu quả. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất một số biện pháp quản lý nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục môi trường, tập trung vào các nội dung: hoàn thiện công tác kế hoạch hóa, đổi mới tổ chức thực hiện, tăng cường kiểm tra – đánh giá theo hướng phát triển năng lực hành vi, và đẩy mạnh phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

**Từ khóa:** quản lý giáo dục, giáo dục môi trường, tiểu học, hoạt động trải nghiệm, Long Bình.

## MANAGEMENT OF ENVIRONMENTAL PROTECTION AWARENESS EDUCATION ACTIVITIES AT LONG BINH PRIMARY SCHOOL, LONG BINH WARD, HO CHI MINH CITY

**Abstract:** Educating environmental protection awareness for primary school students plays an important role in the context of increasing urban environmental pollution, especially in areas with rapid urbanization such as Ho Chi Minh City. The article focuses on analyzing the theoretical basis and practice of managing environmental education activities at Long Binh Primary School, thereby clarifying the level of implementation, achieved results and limitations in the organization and management of this activity. The research results show that the school has implemented a variety of forms of environmental education through integrated teaching and experiential activities, contributing to the initial formation of environmental protection awareness and behavior for students. However, the management is still systematic, not synchronous between planning, implementation organization and inspection and evaluation, and the coordination between education forces is not really effective. On that basis, the article proposes a number of management measures to improve the effectiveness of environmental education, focusing on the following contents: completing planning, innovating the implementation organization, strengthening inspection and assessment in the direction of developing behavioral capacity, and promote coordination between schools, families and society.

**Keywords:** education management, environmental education, primary, experiential activities, Long Binh.

Nhận bài: 22/03/2026

Phản biện: 21/04/2026

Duyệt đăng: 25/04/2026

### I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và phát triển kinh tế – xã hội mạnh mẽ, các vấn đề môi trường ngày càng trở nên cấp bách, đặc biệt là ô nhiễm không khí, nguồn nước và rác thải sinh hoạt tại các đô thị lớn. Điều này đặt ra yêu cầu phải tăng cường giáo dục ý thức bảo vệ môi trường nhằm hướng tới phát triển bền vững. Ở Việt Nam, giáo dục môi trường được tích hợp trong chương trình giáo dục phổ thông thông qua nhiều môn học và hoạt động giáo dục. Cách tiếp cận này đòi hỏi nhà trường phải tổ chức và quản lý hiệu quả các hoạt động giáo dục, gắn lý thuyết với trải nghiệm thực tiễn để hình thành nhận thức, thái độ và hành vi bảo vệ môi trường cho học sinh. Đối với bậc tiểu học, đây là giai đoạn quan trọng trong hình thành nhân cách và thói quen sống. Vì vậy, việc tổ chức giáo

dục ý thức bảo vệ môi trường một cách bài bản, thường xuyên và có hiệu quả là nhiệm vụ cần thiết. Trên cơ sở đó, việc nghiên cứu quản lý hoạt động giáo dục ý thức bảo vệ môi trường tại Trường Tiểu học Long Bình, Thành phố Hồ Chí Minh có ý nghĩa thiết thực, góp phần đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả giáo dục môi trường trong nhà trường.

### II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

#### 2.1. Lý luận về quản lý hoạt động giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho học sinh tiểu học

\*Tầm quan trọng của quản lý hoạt động giáo dục ý thức bảo vệ môi trường

Quản lý hoạt động giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho học sinh tiểu học giữ vai trò quan trọng trong việc bảo đảm tính hệ thống, thống nhất và

hiệu quả của quá trình giáo dục. Trong bối cảnh môi trường ngày càng bị tác động, việc giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho học sinh là nhiệm vụ cần thiết, đòi hỏi sự quản lý khoa học và đồng bộ để tránh tình trạng triển khai rời rạc, thiếu định hướng. Quản lý giúp định hướng mục tiêu, xây dựng nội dung giáo dục phù hợp, đồng thời tổ chức và phối hợp các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường.

*\*Xây dựng kế hoạch thực hiện hoạt động giáo dục môi trường*

Xây dựng kế hoạch là chức năng khởi đầu, giữ vai trò định hướng trong quản lý hoạt động giáo dục môi trường ở trường tiểu học. Theo Đặng Thành Hưng (2010), lập kế hoạch là quá trình xác định mục tiêu, lựa chọn giải pháp và phân bổ nguồn lực nhằm đạt được mục tiêu đề ra. Trong giáo dục môi trường, kế hoạch cần xác định rõ mục tiêu theo từng khối lớp; lựa chọn nội dung phù hợp chương trình và đặc điểm học sinh; xây dựng các hoạt động đa dạng như tích hợp môn học, trải nghiệm và phong trào. Đồng thời, cần phân công trách nhiệm cụ thể, dự kiến tiến độ và bảo đảm các điều kiện thực hiện như nhân lực, tài chính, cơ sở vật chất.

*\*Tổ chức thực hiện hoạt động giáo dục môi trường*

Tổ chức thực hiện là khâu quan trọng trong quản lý, có vai trò hiện thực hóa kế hoạch giáo dục môi trường thành các hoạt động cụ thể trong nhà trường tiểu học. Nếu kế hoạch hóa xác định mục tiêu và định hướng thì tổ chức thực hiện chính là quá trình triển khai vào thực tiễn. Trong nhà trường, việc tổ chức cần được tiến hành khoa học, đồng bộ và linh hoạt: thành lập bộ phận phụ trách để điều phối hoạt động; phân công nhiệm vụ rõ ràng cho cán bộ quản lý, giáo viên và các lực lượng liên quan; đồng thời tăng cường phối hợp giữa nhà trường – gia đình – xã hội nhằm mở rộng phạm vi và hiệu quả giáo dục.

*\*Chỉ đạo thực hiện hoạt động giáo dục môi trường*

Chỉ đạo là chức năng trung tâm trong quản lý, thể hiện vai trò lãnh đạo và điều hành nhằm bảo đảm các hoạt động giáo dục môi trường được triển khai đúng mục tiêu và kế hoạch. Nếu kế hoạch hóa định hướng và tổ chức tạo lập cơ cấu thì chỉ đạo giữ vai trò điều chỉnh, thúc đẩy và nâng cao hiệu quả thực hiện.

Trong quản lý giáo dục môi trường ở tiểu học, công tác chỉ đạo cần bám sát mục tiêu, nội dung chương trình và điều kiện thực tiễn của nhà trường. Nội dung chỉ đạo tập trung vào việc hướng dẫn giáo viên lồng ghép giáo dục môi trường trong

dạy học và hoạt động giáo dục một cách phù hợp, đồng thời định hướng lựa chọn phương pháp, hình thức tổ chức theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh. Bên cạnh đó, cần chú trọng bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên, xây dựng môi trường giáo dục xanh – sạch – đẹp và tăng cường phối hợp giữa nhà trường – gia đình – xã hội. Đồng thời, bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất và nguồn lực để hỗ trợ triển khai hoạt động.

*\*Kiểm tra, đánh giá hoạt động giáo dục môi trường*

Kiểm tra, đánh giá là chức năng quan trọng trong chu trình quản lý, giữ vai trò phản hồi nhằm xác định mức độ đạt được mục tiêu và làm cơ sở điều chỉnh hoạt động giáo dục. Nếu kế hoạch hóa, tổ chức và chỉ đạo là các khâu định hướng và triển khai, thì kiểm tra, đánh giá giúp xem xét hiệu quả thực hiện và nâng cao chất lượng quản lý. Trong quản lý giáo dục môi trường ở tiểu học, nội dung kiểm tra, đánh giá cần toàn diện: từ mức độ thực hiện kế hoạch, chất lượng tổ chức hoạt động đến sự tham gia của các lực lượng giáo dục.

Việc kiểm tra, đánh giá cần thực hiện thường xuyên, kết hợp nhiều phương pháp như quan sát, phân tích sản phẩm học tập, nhận xét của giáo viên, tự đánh giá của học sinh và phản hồi từ phụ huynh để bảo đảm tính khách quan. Bên cạnh đó, nhà trường cần xây dựng kế hoạch kiểm tra định kỳ, tiêu chí đánh giá rõ ràng và sử dụng kết quả để rút kinh nghiệm, khen thưởng và điều chỉnh hoạt động.

## **2.2. Thực trạng quản lý hoạt động giáo dục ý thức bảo vệ môi trường ở trường tiểu học Long Bình, phường Long Bình, Thành phố Hồ Chí Minh**

*- Thực trạng thực hiện mục tiêu của giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho học sinh ở Trường Tiểu học Long Bình*

Kết quả khảo sát cho thấy điểm trung bình các nội dung giáo dục ý thức bảo vệ môi trường dao động từ 2,53 đến 3,17 (thang 4 mức), nhìn chung đạt mức trung bình – khá và chưa đồng đều. Nội dung cao nhất là hình thành thái độ, cảm xúc tích cực (TB = 3,17), phản ánh học sinh đã có những hành vi như giữ vệ sinh, yêu cây xanh, tiết kiệm tài nguyên; tuy nhiên chủ yếu ở bề nổi hành vi. Các nội dung giáo dục ý thức trách nhiệm và kỹ năng đạt TB từ 2,80 đến 2,84, nhưng còn trên 40% đánh giá trung bình, cho thấy học sinh chưa chủ động vận dụng trong thực tiễn. Hai nội dung thấp nhất là hình thành thói quen (TB = 2,53) và nâng cao nhận thức (TB = 2,56), với tỷ lệ trung bình và yếu còn cao, cho thấy việc chuyển hóa thành hành vi bền vững chưa hiệu quả.

*- Thực trạng thực hiện nội dung giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho học sinh ở Trường Tiểu học Long Bình*

Kết quả khảo sát cho thấy các nội dung giáo dục ý thức bảo vệ môi trường có điểm trung bình dao động từ 1,91 đến 3,10 (thang 4 mức), nhìn chung đạt mức trung bình – khá và chưa đồng đều. Nội dung cao nhất là hình thành thái độ, cảm xúc tích cực (TB = 3,10), với 55,7% đánh giá Tốt; tiếp theo là ý thức và thái độ (TB = 2,83). Nội dung hành vi, thói quen đạt TB = 2,67 nhưng còn 31,4% đánh giá Yếu, cho thấy việc chuyển hóa thành hành vi chưa bền vững. Các nội dung về kiến thức và kỹ năng thấp hơn: kiến thức môi trường (TB = 2,51), yêu quý thiên nhiên (TB = 2,31), kỹ năng quan sát, phân tích (TB = 1,91 – thấp nhất). Hành vi cụ thể như tiết kiệm tài nguyên đạt TB = 2,26, cho thấy chưa duy trì thường xuyên. Về học sinh, các hành vi phổ biến là không xả rác (88,4%), không phá hoại cây (67%), giữ vệ sinh (66,8%); trong khi trồng cây (59,6%) và tiết kiệm điện nước (15,2%) còn thấp. Phụ huynh đánh giá mức độ thực hiện chủ yếu là thường xuyên (71,60%), nhưng rất thường xuyên chỉ 4,00%, còn 10,00% thỉnh thoảng và 14,40% chưa rõ. Về hiệu quả, 45,2% ghi nhận có thay đổi, trong khi 36,6% ít thay đổi và 18,2% chưa thấy thay đổi.

*- Thực trạng sử dụng phương pháp giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho học sinh ở Trường Tiểu học Long Bình*

Kết quả khảo sát cho thấy mức độ sử dụng các phương pháp giáo dục ý thức bảo vệ môi trường dao động từ 1,91 đến 2,84 (thang 4 mức), nhìn chung đạt mức trung bình – khá và chưa có phương pháp nào được sử dụng nổi bật, thường xuyên. Phương pháp được sử dụng nhiều nhất là giải quyết vấn đề, thuyết trình (TB = 2,84), với trên 58% thực hiện thường xuyên, nhưng còn hạn chế về tính trải nghiệm. Tiếp theo là làm việc nhóm (TB = 2,76) và trò chơi (TB = 2,69), phù hợp với học sinh tiểu học nhưng chưa được sử dụng đồng đều. Giáo dục thông qua hành động thực tiễn đạt TB = 2,46, với trên 50% thực hiện thường xuyên, song vẫn có 31,4% không thực hiện, cho thấy hoạt động trải nghiệm chưa phổ biến. Các phương pháp khác có mức thấp hơn như dự án (TB = 2,36), trực quan (TB = 2,14), nêu gương (TB = 1,91) và đóng vai (TB = 1,96), với trên 40% không thực hiện.

*- Thực trạng hình thức giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho học sinh ở Trường Tiểu học Long Bình*

Kết quả khảo sát cho thấy các hình thức giáo dục ý thức bảo vệ môi trường có điểm trung bình

dao động từ 1,90 đến 2,71 (thang 4 mức), nhìn chung đạt mức trung bình – khá và chưa được triển khai đồng bộ. Hình thức được thực hiện nhiều nhất là tích hợp trong môn học (TB = 2,71), với gần 50% thực hiện thường xuyên, nhưng vẫn còn 37,1% chỉ thực hiện thỉnh thoảng. Hoạt động trải nghiệm đạt TB = 2,56, với 55,7% thực hiện thường xuyên nhưng chỉ 2,9% rất thường xuyên, cho thấy chưa duy trì ổn định. Hoạt động ngoài giờ có sự chênh lệch: một nội dung đạt TB = 2,41, trong khi nội dung khác chỉ TB = 1,90, với 44,3% không thực hiện. Hoạt động tham quan, dã ngoại đạt TB = 2,03, với 45,7% không thực hiện, phản ánh hạn chế về tổ chức. Học sinh đánh giá cao hình thức qua môn học (68,4%), trải nghiệm (62,6%) và hoạt động Đội (55,2%), trong khi sinh hoạt dưới cờ (36,8%) và ngoại khóa (26%) thấp hơn. Về nhu cầu, học sinh ưa thích các hoạt động như vẽ tranh (88,6%), trồng cây (88,4%), dọn vệ sinh (76,2%) và trải nghiệm (65,2%). Nhìn chung, nhà trường đã triển khai đa dạng hình thức nhưng hiệu quả chủ yếu tập trung ở tích hợp và trải nghiệm cơ bản; các hoạt động thực tiễn mở rộng còn hạn chế, ảnh hưởng đến việc hình thành kỹ năng và thói quen bền vững.

*- Thực trạng điều kiện tổ chức hoạt động giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho học sinh ở Trường Tiểu học Long Bình*

Kết quả khảo sát cho thấy mức độ đáp ứng các điều kiện tổ chức hoạt động giáo dục ý thức bảo vệ môi trường dao động từ 1,91 đến 2,89 (thang 4 mức), nhìn chung đạt mức trung bình – khá và chưa có yếu tố nổi trội. Điều kiện cao nhất là nhân lực (TB = 2,89; xếp hạng 1), với trên 65% đánh giá đáp ứng, tuy nhiên vẫn còn 34,2% chưa đáp ứng tốt. Cơ sở vật chất, tài liệu giáo dục và phương tiện trực quan cùng đạt TB = 2,51 (xếp hạng 2), cho thấy đã có chuẩn bị nhưng hiệu quả chưa cao. Phương tiện kỹ thuật (TB = 2,10) và kinh phí (TB = 2,00) còn hạn chế, với trên 60% đánh giá không hoặc ít đáp ứng. Đặc biệt, hai nội dung thấp nhất là sự tham gia của lực lượng ngoài nhà trường và sự phối hợp nhà trường - gia đình - xã hội (TB = 1,91), với khoảng 40–47% không đáp ứng.

*- Thực trạng nhận thức về tầm quan trọng của quản lý hoạt động giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho học sinh ở Trường Tiểu học Long Bình*

Kết quả khảo sát cho thấy mức độ đáp ứng các điều kiện tổ chức hoạt động giáo dục ý thức bảo vệ môi trường dao động từ 1,91 đến 2,89 (thang 4 mức), nhìn chung đạt mức trung bình – khá và chưa có yếu tố nổi trội. Điều kiện đáp ứng cao nhất

là nhân lực (TB = 2,89; xếp hạng 1), với trên 65% đánh giá đáp ứng và rất đáp ứng, nhưng vẫn còn 34,2% cho rằng chưa đáp ứng tốt. Cơ sở vật chất, tài liệu giáo dục và phương tiện trực quan cũng đạt TB = 2,51 (xếp hạng 2), cho thấy đã có chuẩn bị nhưng chưa đầy đủ và hiệu quả. Các điều kiện về phương tiện kỹ thuật (TB = 2,10) và kinh phí (TB = 2,00) còn hạn chế, với trên 60% đánh giá không hoặc ít đáp ứng. Đáng chú ý, hai nội dung thấp nhất là sự tham gia của lực lượng ngoài nhà trường và sự phối hợp nhà trường – gia đình – xã hội (TB = 1,91), với khoảng 40–47% không đáp ứng.

*- Thực trạng xây dựng kế hoạch giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho học sinh ở Trường Tiểu học Long Bình*

Kết quả khảo sát cho thấy nhận thức về tầm quan trọng của công tác quản lý dao động từ 2,57 đến 2,97 (thang 4 mức), phản ánh mức độ tương đối tích cực nhưng chưa đồng đều giữa các nội dung.

Nội dung được đánh giá cao nhất là “Quản lý giúp kiểm soát nội dung hoạt động” (TB = 2,97; xếp hạng 1), không có ý kiến “không đồng ý”, với 35,7% “rất đồng ý”. Tiếp theo là “Nâng cao hiệu quả phối hợp các lực lượng giáo dục” (TB = 2,94), khoảng 60% “đồng ý” và “rất đồng ý”, nhưng vẫn còn 40% “đồng ý một phần”. Nội dung “Hình thành thói quen và hành vi cho học sinh” đạt TB = 2,81 (xếp hạng 3), với 44,3% “rất đồng ý”, song còn 14,3% không đồng ý. Hai nội dung thấp hơn là “Định hướng mục tiêu giáo dục” (TB = 2,76) và “Đảm bảo hoạt động đúng hướng” (TB = 2,57; xếp hạng 5), với tỷ lệ “đồng ý một phần” khá cao.

*- Thực trạng tổ chức hoạt động giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho học sinh ở Trường Tiểu học Long Bình*

Kết quả khảo sát cho thấy mức độ tổ chức hoạt động giáo dục ý thức bảo vệ môi trường tại Trường Tiểu học Long Bình đạt mức trung bình, với điểm trung bình dao động từ 1,80 đến 3,07, phản ánh sự chênh lệch giữa các nội dung. Nội dung đạt cao nhất là phổ biến mục tiêu, văn bản chỉ đạo và kế hoạch (TB = 3,07), với 52,9% đánh giá “Tốt”, cho thấy công tác truyền thông được thực hiện hiệu quả. Các nội dung như xác định thẩm quyền, trách nhiệm (TB = 2,57) và thành lập Ban chỉ đạo (TB = 2,49) đạt mức khá, tuy nhiên tỷ lệ “Trung bình” vẫn trên 40%, cho thấy hiệu quả phối hợp chưa đồng bộ. Ở mức trung bình thấp, công tác phân công nhân sự, huy động nguồn lực (TB = 2,04) và phối hợp với các lực lượng giáo dục (TB = 2,13) còn hạn chế, với trên 60% đánh

giá “Trung bình” và “Yếu”. Đáng chú ý, hai nội dung thấp nhất là huy động nguồn lực xã hội (TB = 1,80) và bồi dưỡng giáo viên (TB = 1,84), với tỷ lệ “Yếu” trên 40%. Về phối hợp với phụ huynh, tỷ lệ thường xuyên là 34,0%, thỉnh thoảng 30,4%, trong khi 16,0% ít khi và 19,6% chưa thực hiện, cho thấy sự gắn kết còn hạn chế.

*- Thực trạng chỉ đạo hoạt động giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho học sinh ở Trường Tiểu học Long Bình*

Kết quả khảo sát cho thấy công tác chỉ đạo hoạt động giáo dục ý thức bảo vệ môi trường tại Trường Tiểu học Long Bình đạt mức trung bình khá, với điểm trung bình dao động từ 1,89 đến 2,71, phản ánh sự chưa đồng đều trong quá trình chỉ đạo. Nội dung đạt cao nhất là chỉ đạo thực hiện chương trình giáo dục (TB = 2,71), với 38,6% ý kiến đánh giá “Tốt”. Nội dung chỉ đạo giáo viên phối hợp các lực lượng cũng đạt mức khá (TB = 2,69). Các nội dung như quan tâm đến mọi đối tượng học sinh (TB = 2,56) và lồng ghép giáo dục môi trường (TB = 2,51) được đánh giá tương đối tích cực. Tuy nhiên, chỉ đạo phát huy vai trò Ban đại diện cha mẹ học sinh có điểm thấp nhất (TB = 1,89), với 44,3% đánh giá “Yếu”. Bên cạnh đó, chỉ đạo đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức (TB = 2,04) và tăng cường cơ sở vật chất, tài chính (TB = 2,04) chỉ đạt mức trung bình thấp, với tỷ lệ “Yếu” và “Trung bình” trên 60%.

*- Hoạt động kiểm tra, đánh giá hoạt động giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho học sinh ở Trường Tiểu học Long Bình*

Kết quả khảo sát cho thấy công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động giáo dục ý thức bảo vệ môi trường tại Trường Tiểu học Long Bình đạt mức trung bình khá, với điểm trung bình dao động từ 1,97 đến 2,99. Một số nội dung đạt điểm tương đối cao, phản ánh sự quan tâm của nhà trường, tuy nhiên mức độ thực hiện chưa đồng đều. Cụ thể, nội dung xây dựng tiêu chuẩn, căn cứ kiểm tra, đánh giá đạt cao nhất (TB = 2,99), với 55,7% ý kiến đánh giá “Tốt”. Nội dung xác định nội dung kiểm tra gắn với mục tiêu cũng đạt mức tích cực (TB = 2,93). Việc sử dụng kết quả kiểm tra để điều chỉnh hoạt động đạt mức khá (TB = 2,79), với 47,1% ý kiến đánh giá “Tốt”. Tuy nhiên, việc kiểm tra hồ sơ, giáo án, dự giờ và tổ chức hoạt động có điểm thấp nhất (TB = 1,97), với 48,6% đánh giá “Yếu”, cho thấy tính chưa thường xuyên và chưa sát thực tế. Bên cạnh đó, việc sử dụng kết quả kiểm tra trong thi đua, khen thưởng (TB = 2,27) và đánh giá qua thái độ, kỹ năng (TB = 2,36)

chỉ ở mức trung bình, phản ánh sự gắn kết giữa đánh giá và động lực chưa rõ ràng.

### **2.3. Một số giải pháp quản lý hoạt động giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho học sinh tiểu học tại trường tiểu học Long Bình, phường Long Bình, Thành phố Hồ Chí Minh**

*2.3.1. Tăng cường xây dựng nội dung giáo dục ý thức bảo vệ môi trường phù hợp xu thế thế giới, quốc gia và địa phương*

Nhà trường cần chú trọng xây dựng và cập nhật nội dung giáo dục ý thức bảo vệ môi trường theo hướng phù hợp với xu thế phát triển của thế giới, định hướng của quốc gia và đặc điểm thực tiễn của địa phương. Đây là giải pháp quan trọng nhằm bảo đảm tính thực tiễn và hiệu quả của hoạt động giáo dục môi trường trong nhà trường tiểu học.

Nội dung giáo dục cần bám sát các định hướng lớn về phát triển bền vững, giáo dục vì môi trường và các chủ trương của ngành giáo dục, đồng thời tích hợp linh hoạt vào chương trình giáo dục phổ thông. Các nội dung cần tập trung vào những vấn đề thiết thực như bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, giảm thiểu rác thải, tiết kiệm năng lượng, ứng phó với biến đổi khí hậu. Bên cạnh đó, cần chú trọng khai thác các vấn đề môi trường gắn với thực tiễn địa phương như ô nhiễm môi trường đô thị, quản lý rác thải sinh hoạt, bảo vệ không gian xanh,... nhằm giúp học sinh dễ tiếp cận, dễ hiểu và có cơ hội vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

*2.3.2. Tổ chức, chỉ đạo thực hiện đa dạng hóa phương thức, loại hình tổ chức giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho học sinh tiểu học*

Nhà trường cần tổ chức và chỉ đạo thực hiện đa dạng hóa các phương thức và loại hình giáo dục ý thức bảo vệ môi trường nhằm nâng cao tính hấp dẫn, hiệu quả và tính thực tiễn của hoạt động giáo dục. Đây là giải pháp quan trọng giúp chuyển từ giáo dục mang tính lý thuyết sang giáo dục thông qua trải nghiệm và hành động. Trước hết, cần tăng cường lồng ghép nội dung giáo dục môi trường trong các môn học và hoạt động giáo dục theo hướng tích hợp, bảo đảm phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý học sinh tiểu học. Bên cạnh đó, nhà trường cần tổ chức đa dạng các hoạt động như hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoài giờ lên lớp, phong trào thi đua, câu lạc bộ và các chương trình ngoại khóa gắn với bảo vệ môi trường. Ngoài ra, cần đẩy mạnh các hoạt động trải nghiệm thực tiễn như trồng cây, vệ sinh môi trường, phân loại rác thải, tham quan các mô hình bảo vệ môi trường tại địa phương. Các hoạt động này giúp

học sinh được “học đi đôi với hành”, từ đó hình thành hành vi và thói quen bảo vệ môi trường một cách bền vững.

Trong quá trình tổ chức, nhà trường cần chỉ đạo giáo viên đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động của học sinh; đồng thời linh hoạt trong việc lựa chọn hình thức tổ chức phù hợp với điều kiện thực tế. Việc phối hợp với gia đình và các lực lượng xã hội cũng cần được tăng cường nhằm mở rộng không gian giáo dục và nâng cao hiệu quả hoạt động. Việc đa dạng hóa phương thức và loại hình tổ chức giáo dục không chỉ góp phần nâng cao chất lượng giáo dục môi trường mà còn giúp học sinh phát triển toàn diện về nhận thức, thái độ và hành vi, đáp ứng yêu cầu giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

*2.3.3. Tổ chức bồi dưỡng kỹ năng tổ chức giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho giáo viên*

Nhà trường cần tăng cường tổ chức bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực cho giáo viên trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho học sinh. Đây là giải pháp quan trọng góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục môi trường trong nhà trường tiểu học. Trước hết, cần bồi dưỡng cho giáo viên về kiến thức cơ bản liên quan đến môi trường, giáo dục môi trường và các vấn đề môi trường gắn với thực tiễn địa phương. Đồng thời, chú trọng trang bị các phương pháp và hình thức tổ chức giáo dục phù hợp với đặc điểm lứa tuổi học sinh tiểu học, đặc biệt là phương pháp trải nghiệm, thực hành và giáo dục thông qua hoạt động. Bên cạnh đó, nhà trường cần tổ chức các hoạt động sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, chia sẻ kinh nghiệm, xây dựng và sử dụng học liệu, thiết kế hoạt động giáo dục môi trường tích hợp trong các môn học và hoạt động giáo dục. Việc trao đổi, học hỏi lẫn nhau sẽ giúp giáo viên nâng cao kỹ năng tổ chức và đổi mới phương pháp dạy học.

*2.3.4. Cải tiến kiểm tra, đánh giá giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho học sinh*

Nhà trường cần đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động giáo dục ý thức bảo vệ môi trường theo hướng toàn diện, thường xuyên và gắn với thực tiễn nhằm nâng cao hiệu quả và tính bền vững của quá trình giáo dục. Trước hết, cần xây dựng hệ thống tiêu chí đánh giá cụ thể, rõ ràng, phản ánh đầy đủ các mặt nhận thức, thái độ và hành vi của học sinh trong bảo vệ môi trường. Các tiêu chí cần đảm bảo tính phù hợp với đặc điểm lứa tuổi và được công khai để giáo viên, học sinh và phụ huynh cùng thực hiện. Bên cạnh đó,

cần đa dạng hóa phương pháp đánh giá như quan sát hành vi, đánh giá qua sản phẩm học tập, hoạt động trải nghiệm, nhận xét của giáo viên và phản hồi từ phụ huynh. Việc kết hợp nhiều phương pháp sẽ giúp đánh giá chính xác và toàn diện hơn kết quả giáo dục.

**2.3.5. Đẩy mạnh công tác phối hợp giữa nhà trường với các lực lượng giáo dục ngoài nhà trường trong giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho học sinh**

Nhà trường cần đẩy mạnh công tác phối hợp với gia đình, chính quyền địa phương và các tổ chức xã hội nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho học sinh. Đây là giải pháp quan trọng góp phần hình thành môi trường giáo dục thống nhất giữa nhà trường - gia đình - xã hội, đồng thời mở rộng không gian và điều kiện tổ chức các hoạt động trải nghiệm gắn với thực tiễn. Để thực hiện hiệu quả, trước hết cần nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh và các lực lượng xã hội về vai trò của phối hợp trong giáo dục môi trường. Nhà trường cần tăng cường tuyên truyền thông qua các cuộc họp, chuyên đề, hoạt động ngoại khóa nhằm tạo sự đồng thuận và thống nhất trong hành động.

### III. KẾT LUẬN

Quản lý hoạt động giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho học sinh tiểu học giữ vai trò quan trọng

trong việc bảo đảm tính hệ thống, hiệu quả và bền vững của quá trình giáo dục. Qua phân tích thực trạng tại Trường Tiểu học Long Bình cho thấy, nhà trường đã có những nỗ lực nhất định trong việc triển khai các nội dung giáo dục môi trường, đặc biệt ở phương diện hình thành thái độ và hành vi bước đầu cho học sinh. Tuy nhiên, hiệu quả còn chưa đồng đều, nhất là ở các nội dung liên quan đến kiến thức, kỹ năng thực hành và hình thành thói quen bền vững. Bên cạnh đó, công tác quản lý vẫn còn những hạn chế như sự thiếu đồng bộ trong tổ chức, hạn chế trong đổi mới phương pháp, chưa phát huy hiệu quả sự phối hợp giữa các lực lượng giáo dục và điều kiện bảo đảm chưa đáp ứng đầy đủ. Những vấn đề này ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng và tính bền vững của hoạt động giáo dục môi trường trong nhà trường. Từ thực tiễn đó, việc đề xuất và triển khai các giải pháp quản lý đồng bộ, khoa học như nâng cao nhận thức, hoàn thiện kế hoạch, tăng cường tổ chức – chỉ đạo, đổi mới kiểm tra – đánh giá, bồi dưỡng đội ngũ và mở rộng phối hợp giữa nhà trường – gia đình – xã hội là hết sức cần thiết. Đây chính là cơ sở để nâng cao hiệu quả giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho học sinh, góp phần hình thành thế hệ công dân có trách nhiệm với môi trường và đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững trong giai đoạn hiện nay.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Chỉ thị số 25/CT-TTg, năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ: Về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách về bảo vệ môi trường.
- Chương trình phối hợp số 01/CTrPH-BTNMT-BGDĐT ngày 08/05/2019 của Bộ Tài nguyên và môi trường và Bộ Giáo dục và Đào tạo: Chương trình phối hợp về công tác bảo vệ môi trường giữa bộ tài nguyên và môi trường và bộ giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019-2025.
- Công văn 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/08/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm cấp tiểu học trong Chương trình GDPT mới 2018 từ năm học 2020 – 2021
- Nguyễn Đình Hòa (2000). *Môi trường và phát triển bền vững*. Nxb GD, Hà Nội
- Võ Trung Minh (2012). *Giáo dục môi trường trong trường tiểu học qua hình thức báo cáo ngoại khóa*. Tạp chí Giáo dục số 278 kì 2 - 1/2012.
- Nguyễn Hồng Thuận (2017), Giáo dục kỹ năng bảo vệ môi trường cho học sinh trong nhà trường tiểu học, *Tạp chí Giáo dục Việt Nam*, số 117, tháng 01 năm 2017, tr 26-29.
- Đặng Thành Hưng (2010), “*Bản chất của quản lý giáo dục*”, Tạp chí Khoa học giáo dục, số (60).